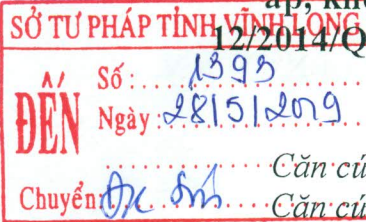


Số: 07 /2019/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của
ấp, khóm, khu trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số
12/2014/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng
Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, tại Tờ trình số 196/TTr-SNV, ngày
02/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp,
khóm, khu (gọi chung là ấp) trên địa bàn tỉnh, ban hành kèm theo Quyết định số
12/2014/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau

“Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của ấp

Được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV”.

2. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau

“Điều 4. Tổ chức, trụ sở và nội dung hoạt động của ấp

1. Tổ chức của ấp

a) Mỗi ấp có Trưởng ấp;

b) Đối với ấp có Trưởng ấp và 01 Phó Trưởng ấp trong trường hợp ấp có 500 hộ gia
đình trở lên, ấp loại I, loại II

2. Trụ sở làm việc của ấp

Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện thuận lợi để ấp có trụ sở làm việc ổn định, lâu dài.

Trụ sở làm việc của ấp phải có biển tên; phía trên biển tên bên trái phải ghi rõ tên
đơn vị hành chính trực thuộc (phong chữ bằng 1/3 phong chữ tên ấp) của ấp.

3. Nội dung hoạt động của ấp

Được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV”;

3. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau

“Điều 5. Hội nghị của ấp; Điều kiện sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp

1. Hội nghị của ấp được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 04/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức hoạt động của thôn và tổ dân phố (sau đây gọi chung là Thông tư số 04/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ).

2. Việc sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên và thành lập ấp mới được thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV và Điều 9 Thông tư số 04/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ”;

4. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau

“Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ấp

Được thực hiện theo quy định tại Khoản 8 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV”.

5. Điều 20 được sửa đổi, bổ sung như sau

“Điều 20. Quy trình bầu cử Phó trưởng ấp

1. Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó trưởng ấp.

a) Quy trình bầu Phó trưởng ấp được thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV;

b) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó trưởng ấp vì lý do sức khỏe, do hoàn cảnh gia đình, không còn được nhân dân tín nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, tham nhũng, lãng phí, không phục tùng sự chỉ đạo điều hành của trưởng ấp và Ủy ban nhân dân cấp xã, vi phạm pháp luật và các quy định của cấp trên hoặc vì lý do khác thì được miễn nhiệm, bãi nhiệm (thành phần và quy trình thực hiện như bầu chọn Phó Trưởng ấp được quy định tại điểm 1, Khoản 5 Điều 1 Quyết định này).

2. Nhiệm kỳ của Trưởng ấp và Phó Trưởng ấp.

a) Trưởng ấp: Có nhiệm kỳ là năm năm (05 năm). Trường hợp do thành lập ấp mới hoặc khuyết Trưởng ấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng ấp lâm thời để điều hành hoạt động của ấp cho đến khi cử tri đại diện hộ gia đình của ấp bầu được Trưởng ấp trong thời hạn không quá sáu tháng (06 tháng) kể từ ngày có quyết định cử Trưởng ấp lâm thời.

b) Nhiệm kỳ của Phó Trưởng ấp thực hiện theo nhiệm kỳ của Trưởng ấp.

c) Trong trường hợp khuyết Phó Trưởng ấp giữa nhiệm kỳ thì Trưởng ấp lựa chọn sau khi thống nhất với Trưởng Ban công tác mặt trận ấp; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận Phó Trưởng ấp”.

6. Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau

“Điều 23. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện việc tổ chức, triển khai thực hiện theo quy định của Thông tư số 04/2012/TT-BNV, Thông tư số 14/2018/TT-BNV”, Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND và Quyết định này”.

2. Ngày 30 tháng 11 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) về việc thực hiện các quy định của Thông tư số 04/2012/TT-BNV, Thông tư số 14/2018/TT-BNV”, Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND và Quyết định này”.

7. Điều 24 được sửa đổi, bổ sung như sau

“Điều 24. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của tổ chức ấp trên địa bàn xã, thực hiện theo quy định của Thông tư số 04/2012/TT-BNV, Thông tư số 14/2018/TT-BNV”, Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND và Quyết định này”.

8. Điều 25 được sửa đổi, bổ sung như sau

“Điều 25. Sở Nội vụ

1. Theo dõi việc thực hiện các quy định của Thông tư số 04/2012/TT-BNV, Thông tư số 14/2018/TT-BNV”, Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND và Quyết định này.

2. Ngày 31 tháng 12 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ việc thực hiện các quy định của Thông tư số 04/2012/TT-BNV, Thông tư số 14/2018/TT-BNV”, Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND và Quyết định này”.

Những nội dung không được quy định trong quyết định này thì thực hiện theo quy định của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố”.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các áp hiện tại được bố trí 01 Phó Trưởng ấp thì vẫn tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ; sau đó thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 6 năm 2019.

2. Quyết định này bãi bỏ Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 20, Điều 23, Điều 24 và Điều 25 Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khóm, khu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của UBND tỉnh và Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khóm, khu trên địa bàn tỉnh, ban hành kèm theo Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU&HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- CT. PCT.UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- LĐ.VPUBT;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Phòng NC;
- Báo Vĩnh Long;
- Cổng TT điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, 2.05.02.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang